

Bản án số: 21/2022/HS-ST
Ngày 29/4/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Phúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Như Sương;

Ông Trần Nghiệp Hồng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Quốc Thiên H1 – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:

Ông Lã Phúc Tuấn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 4 năm 2022, tại Phòng xử A trụ sở Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2022/TLST-HS ngày 11 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Lại Đức T, tên gọi khác: Không có; sinh ngày 02/9/1991 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú: đường B, Phường 9, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Làm công; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lại Văn N và bà Mã Thị B; bị cáo có vợ và có 03 con, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án: Không có, tiền sự: Không có; bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 28/9/2021; có mặt.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Bà Trần Kim H, sinh năm 2000; địa chỉ: đường T, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt.

2/ Ông Tạ H Minh K, sinh năm 1985; địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện Châu Thành, tỉnh Long An; vắng mặt.

3/ Bà Lê Thị Ngọc T, sinh năm 1970; địa chỉ: đường M, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt.

4/ Bà Nguyễn Thị Kim Đ, sinh năm 1976; địa chỉ: đường N, Phường 18, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 00 giờ ngày 28/9/2021, tổ tuần tra Công an Phường 3, Quận 11, phát hiện Nguyễn Lê Trọng N và Trần Kim H đang đứng trước Phòng cho thuê Minh Thành, số 54 Lạc Long Quân, Phường 3, Quận 11 nên tiến hành kiểm tra. Lúc này, Lại Đức T đứng ở lầu 1 của nhà nghỉ Minh Thành ném xuống đất một túi nylon. Tổ tuần tra liền thu giữ, kiểm tra phát hiện bên trong túi nylon có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu là ma túy. Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy Công an Quận 11 phối hợp Công an Phường 3, Quận 11, tiến hành kiểm tra phòng số 101 nhà nghỉ Minh Thành (số 54 Lạc Long Quân, Phường 3, Quận 11), phát hiện Lại Đức T và Nguyễn Ngọc Huế H1 đang thuê lưu trú. Qua kiểm tra khám xét phát hiện trên bàn gỗ trong phòng có 01 hộp nhựa, bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu là ma túy, nên Công an đưa người và vật chứng về trụ sở Công an Phường 3, Quận 11, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Kết quả xét nghiệm y khoa của Nguyễn Lê Trọng N, Trần Kim H, Lại Đức T và Nguyễn Ngọc Huế H1 đều dương tính với ma túy tổng hợp.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã tiến hành trưng cầu giám định 02 gói nylon chứa tinh thể không màu thu giữ của Lại Đức T. Tại Bản kết luận giám định số 5248/KLGD-H, ngày 05/10/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh xác định:

- Gói 1 : Tinh thể không màu trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Lại Đức T và hình dấu Công an Phường 3, Quận 11 (ký hiệu m1), là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,2950g loại Methamphetamine. (Gói thu giữ dưới đất trước phòng cho thuê Minh Thành).

- Gói 2 : Tinh thể không màu trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Lại Đức T và hình dấu Công an Phường 3, Quận 11 (ký hiệu m2) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,6961g loại Methamphetamine. (Gói thu giữ trong Phòng 101 phòng cho thuê Minh Thành).

- Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Ngọc Huế H1 khai: Vào khoảng 00 giờ 55 phút ngày 28/9/2021, H1 đang ở cùng với Lại Đức T tại phòng 101, Phòng cho thuê Minh Thành thì Công an vào kiểm tra, phát hiện trên bàn có 01 hộp nhựa bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu nên đưa H1 và T về trụ sở Công an Phường 3, Quận 11 làm việc. H1 đến phòng 101 để ở nhờ cùng T, do không có tiền thuê trọ. H1 có thấy việc T cất gói nylon chứa tinh thể không màu trong hộp nhựa, nhưng H1 không biết đó là ma túy, T không nói cho H1 biết đó là ma túy. H1 và T không có sử dụng ma túy với nhau, H1 cũng không sử dụng ma túy tại phòng do T thuê.

- Tại Cơ quan điều tra, Trần Kim H khai: Vào tối ngày 27/9/2021, H điện thoại cho đối tượng tên Cuội quen biết ngoài xã hội (không rõ lai lịch) hỏi xin ma túy để sử dụng. Cuội đồng ý và nói H đến Nhà nghỉ Minh Thành rồi gọi cho Cuội. Khoảng hơn 23 giờ ngày 27/9/2021, H nhờ Nguyễn Lê Trọng N chở đi. Khi nhờ, H chỉ nói với N là chở H đi công việc. Trên đường đi, H nói N ghé Nhà nghỉ Minh Thành giúp H. Khi gần đến nhà nghỉ Minh Thành thì H gọi điện thoại cho Cuội hỏi lấy ma túy để sử dụng. Khi N chở H đến dừng trước nhà nghỉ Minh Thành, chưa gặp

Cuội để nhận ma túy thì bị Công an kiểm tra. Trong lúc Công an kiểm tra N và H thì có một người nào đó ném 01 bịch nylon màu vàng xuống đất trước nhà nghỉ Minh Thành, nên Công an kiểm tra bịch nylon màu vàng và phát hiện có ma túy, đã thu giữ và đưa về trụ sở Công an Phường 3, Quận 11, làm việc. H không biết gói nylon màu vàng bên trong chứa ma túy kia là của ai ném xuống vì H không quen biết Lại Đức T.

- Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Lê Trọng N khai: Vào Khoảng hơn 23 giờ ngày 27/9/2021, Nguyễn Lê Trọng N chở Trần Kim H đi công việc, do trước đó H nhờ. Trên đường đi, N có nghe H gọi điện thoại cho một người tên là Cuội hỏi xin ma túy để sử dụng. H nói N chở giúp H đến nhà nghỉ Minh Thành. Khi N chở H đến trước nhà nghỉ Minh Thành thì bị Công an kiểm tra, trong lúc Công an kiểm tra thì có 01 người ở trên Lầu 1 ném bịch nylon màu vàng xuống đất, Công an kiểm tra phát hiện bên trong có gói nylon chứa tinh thể không màu, thu giữ và đưa H và N về trụ sở Công an Phường 3, Quận 11 làm việc. N không quen biết Cuội và Lại Đức T. H không có nói cho Nhân biết việc H đi xin ma túy, Nhân không sử dụng chung ma túy với H.

- Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Lại Đức T khai: Khoảng 00 giờ 55 phút ngày 28/9/2021, Lại Đức T, đang ở Phòng 101 nhà nghỉ Minh Thành thì Công an vào kiểm tra phòng và phát hiện trên bàn có 01 hộp nhựa bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu là ma túy của T mua về cất giữ để sử dụng. Nguồn gốc gói ma túy là vào chiều ngày 27/9/2021, T điện thoại cho đối tượng Cuội (Quý) hỏi mua 01 gói ma túy, với giá 1.500.000 đồng để về sử dụng. Cuội hẹn giao ma túy trên đường Minh Phụng, Quận 11. Khi T đến gặp Cuội mua ma túy xong, lúc này Cuội đưa cho T 01 bịch nylon bên trong có chứa 02 gói hủ tíu mì nam vang ăn liền, tờ tiền mệnh giá 500 đồng cùng 01 gói nylon chứa tinh thể không màu là ma túy. Cuội nhờ T đem về và ném xuống dưới đất khi có người đến nhà nghỉ Minh Thành. Do tiện đường nên T đồng ý. Đến khoảng 00 giờ ngày 28/9/2021, T nhận được điện thoại của Cuội (Quý) nhờ T đem gói nylon bên trong chứa ma túy ném xuống dưới đất. Lúc này, T mang gói nylon chứa ma túy từ phòng 101 ra ban công lầu 1 ném xuống dưới đất phía trước nhà nghỉ Minh Thành. Khi ném, T nhìn thấy có người và đèn xe phía bên dưới nhưng hoàn toàn không biết ai đứng ở dưới. T không quen biết Nhân và H. Sau khi ném xong, T đi vào phòng, một lúc sau thì Công an vào kiểm tra phòng thu giữ ma túy và bắt giữ. Phòng 101 là do T thuê ở một mình được khoảng 01 tháng trước khi bị bắt, sau đó Nguyễn Ngọc Huế H1 (là chị vợ của T) đến xin ở nhờ khoảng 01 tuần trước khi bị bắt. Mục đích T cất giữ gói ma túy tại phòng 101 để sử dụng một mình và không nói cho H1 biết việc T cất giữ gói ma túy. Riêng gói ma túy thu giữ tại trước cửa nhà nghỉ Minh Thành, do Cuội nhờ T mang từ nơi T gặp Cuội mua ma túy ở đường Minh Phụng về nhà nghỉ với mục đích để khi có người của Cuội đến lấy thì Cuội gọi điện thoại nói T ném xuống giúp Cuội. Cuội không nói và T cũng không biết mục đích của Cuội liên quan đến gói ma túy.

Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh chủ thuê bao số điện thoại 0938983073 của tên Cuội (Quý) nhưng hiện nay chưa có kết quả trả lời.

Vật chứng và tài sản thu giữ:

- 02 gói nylon niêm phong là ma túy còn lại sau giám định, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên và cán bộ điều tra.

- 01 bọc nylon vàng bên trong có 01 gói nylon chứa ma túy, 02 gói hủ tíu mì Nam Vang ăn liền, tờ tiền 500 đồng do tên Cuội đưa cho bị cáo T nhờ ném xuống dưới đất trước nhà nghỉ Minh Thành.

- 01 hộp nhựa là dụng cụ bị cáo T dùng để cất ma túy.

- 05 bọc nylon màu vàng, bị cáo T sử dụng để đựng rác trong phòng.

- 01 điện thoại di động hiệu ITEL, màu đỏ đã qua sử dụng, là của bị cáo T, đã bị hỏng.

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO, màu trắng hồng đã qua sử dụng, bị cáo T dùng để liên lạc mua ma túy.

- 01 điện thoại di động hiệu iPhone 6s plus, màu vàng đã qua sử dụng, của Trần Kim H dùng liên lạc với Cuội hỏi xin ma túy.

- 01 xe mô tô hiệu Wave màu vàng trắng, biển kiểm soát 62K7-6253. Bị cáo T mua của một người không rõ lai lịch để sử dụng, không có giấy tờ. Bản kết luận giám định số: 7611/KLGD-X(Đ3) ngày 18/11/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an TP.Hồ Chí Minh xác định số khung, số máy của xe không thay đổi. Xác minh chiếc xe do Tạ Hoàng Minh K, sinh năm: 1985, địa chỉ: ấp B, xã T, huyện Châu Thành, tỉnh Long An, là chủ sở hữu. Ông K khai chiếc xe trên do ông K mua sử dụng, khoảng năm 2010 ông K bị trộm cắp chiếc xe cùng giấy tờ tại tỉnh Vĩnh Long. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã có Công văn đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Long rà soát và tiếp nhận xe để điều tra theo quy định. Nên vật chứng này Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 chờ phúc đáp của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Long và giải quyết theo quy định của pháp luật.

- 01 xe mô tô hiệu Wave màu đen, biển kiểm soát 52Z9-8265, bị cáo T mua của một người không rõ lai lịch để sử dụng, không có giấy tờ. Bản kết luận giám định số: 7612/KLGD-X(Đ3) ngày 18/11/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an TP.Hồ Chí Minh xác định số khung, số máy của xe không thay đổi. Xác minh chiếc xe do Nguyễn Thị Kim Đ, sinh năm: 1976, địa chỉ: đường N, Phường 18, Quận 4, là chủ sở hữu. Bà Đ khai chiếc xe trên do bà Đ mua sử dụng vào năm 2006, sau đó bà Đ đã bán lại cho người khác. Do thời gian đã lâu nên không nhớ đã bán xe cho ai. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã cho đăng báo tìm chủ sở hữu của xe mô tô trên để có cơ sở xử lý, nhưng đến nay chưa có kết quả.

- 01 xe mô tô hiệu Honda Air blade màu đỏ đen, biển kiểm soát 59N1-865.84, do Nguyễn Lê Trọng N sử dụng. Bản kết luận giám định số: 7613/KLGD-X(Đ3) ngày 18/11/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an TP.Hồ Chí Minh xác định số khung, số máy của xe không thay đổi. Xác minh chiếc xe do Lê Thị Ngọc T, sinh năm: 1970, địa chỉ: đường M, phường B, quận Bình Tân, là chủ sở hữu. Thủy khai chiếc xe trên do bà Thủy mua sử dụng. Ngày 28/9/2021 bà T có cho con mình là Nguyễn Lê Trọng N mượn sử dụng, sau đó thì bị bắt. Nguyễn Lê Trọng N mượn xe đi đâu

làm gì, bà T hoàn toàn không biết. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả chiếc xe mô tô trên cho bà Lê Thị Ngọc T là chủ sở hữu.

Bản cáo trạng số 16/CT-VKSQ11 ngày 10 tháng 3 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 truy tố bị cáo Lại Đức T tội danh “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và điểm c khoản 1 Điều 250 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo có lời khai phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra và những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 trình bày lời luận tội, đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Lại Đức T từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”; hình phạt chung bị cáo phải chấp hành của hai tội danh là từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm 06 tháng tù; phạt bổ sung bị cáo số tiền 5.000.000 đồng, đồng thời đề nghị hướng xử lý vật chứng như sau:

Tịch thu và tiêu hủy: 02 gói nylon niêm phong là ma túy còn lại sau giám định, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên và cán bộ điều tra; 01 bìch nylon vàng bên trong có 01 gói nylon chứa ma túy, 02 gói hủ tíu mì nam vang ăn liền; 01 hộp nhựa là dụng cụ bị cáo T dùng để cất ma túy; 05 bìch nylon màu vàng, bị cáo T sử dụng để đựng rác trong phòng.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu OPPO, màu trắng hồng đã qua sử dụng, bị cáo T dùng để liên lạc mua ma túy; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6s plus, màu vàng đã qua sử dụng, của Trần Kim H dùng liên lạc với Cuội hỏi xin ma túy; tiền Việt Nam 500 đồng.

Trả lại cho bị cáo T 01 điện thoại di động hiệu ITEL màu đỏ đã qua sử dụng là tài sản cá nhân của bị cáo, không liên quan đến vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra, những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và các tang vật thu giữ được. Do đó, có đủ cơ sở để xác định:

Vào khoảng 00 giờ 55 phút ngày 28/9/2021, tại Phòng 101, Nhà nghỉ Minh Thành, số 54 Lạc Long Quân, Phường 3, Quận 11, Lại Đức T đã có hành vi cất giữ trái phép 1,6961g ma túy loại Methamphetamine, nhằm mục đích sử dụng.

Qua điều tra phát hiện, Lại Đức T có hành vi vận chuyển trái phép 0,2950g ma túy loại Methamphetamine, không nhằm mục đích sản xuất, mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi của Lại Đức T là nguy hiểm, xâm phạm trực tiếp đến chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự xã hội, nên cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật.

Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, ý thức được việc gây nguy hiểm cho xã hội khi thực hiện hành vi tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy nhưng vẫn thực hiện, nên có lỗi cố ý trực tiếp.

Hành vi của bị cáo đã đủ dấu hiệu cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Vận chuyển trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và điểm c khoản 1 Điều 250 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy của bị cáo đã vi phạm đến chính sách độc quyền kiểm soát, quản lý các chất gây nghiện của Nhà nước, đặc biệt là các chất gây nghiện thuộc danh mục các chất ma túy, tiền chất và các chất hóa học tham gia vào quá trình chế tạo các chất ma túy, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương, đồng thời làm phát sinh nhiều tội phạm khác. Vì vậy cần áp dụng hình phạt thật nghiêm khắc mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Đối tượng Cuội (Quý) người bán ma túy cho Lại Đức T và đưa gói ma túy cho T để nhờ chuyển giúp, hiện chưa rõ lai lịch, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 tiếp tục điều tra xác minh làm rõ, xử lý sau.

Trần Kim H hỏi xin ma túy của Cuội để sử dụng, H không xác định được gói ma túy mà T ném xuống đất là của Cuội, H không biết T, H chưa nhận gói ma túy mà T ném xuống, nên không có cơ sở xử lý hình sự với H. H có kết quả xét nghiệm dương tính với ma túy, hiện mang thai, không nơi cư trú ổn định, Công an Phường 3, Quận 11 đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Nguyễn Lê Trọng N không quen biết Cuội, không biết T, N chỉ nghe H nói chuyện với Cuội qua điện thoại là H xin ma túy sử dụng. N không biết gì về gói ma túy, không liên quan gì đến việc xin ma túy của H nên không có cơ sở xử lý hình sự với N. N có kết quả xét nghiệm dương tính với ma túy, do có nơi cư trú ổn định, nên Công an Phường 3, Quận 11 giao về địa phương lập hồ sơ quản lý theo quy định.

Nguyễn Ngọc Huế H1 ở cùng phòng với T, H1 không biết T cất giữ ma túy, không sử dụng ma túy chung với T, cũng không sử dụng ma túy tại phòng T thuê. H1 có kết quả xét nghiệm dương tính với ma túy và không nơi cư trú ổn định, nên Công an Phường 3, Quận 11 đã lập hồ sơ đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có 03 con còn nhỏ, bản thân bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không cần bắt bị cáo phải chịu phạt tiền là hình phạt bổ sung.

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu và tiêu hủy: 02 gói nylon niêm phong là ma túy còn lại sau giám định, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên và cán bộ điều tra; 01 bì nylon vàng bên trong có 01 gói nylon chứa ma túy, 02 gói hủ tít nam vang ăn liền; 01 hộp nhựa

là dụng cụ bị cáo T dùng để cất ma túy; 05 bình nylon màu vàng, bị cáo T sử dụng để đựng rác trong phòng; 01 điện thoại di động hiệu ITEL màu đỏ đã qua sử dụng, là của bị cáo T, đã bị hỏng bị cáo từ chối nhận lại.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu OPPO, màu trắng hồng đã qua sử dụng, bị cáo T dùng để liên lạc mua ma túy; 01 điện thoại di động hiệu iPhone 6s plus, màu vàng đã qua sử dụng, của Trần Kim H dùng liên lạc với Cuội hỏi xin ma túy; tiền Việt Nam 500 đồng (Năm trăm đồng).

- 01 xe mô tô hiệu Wave màu vàng trắng, biển kiểm soát 62K7-6253. Bị cáo T mua của một người không rõ lai lịch để sử dụng, không có giấy tờ. Xác minh chiếc xe do ông Tạ Hoàng Minh K đứng tên sở hữu. Ông K khai chiếc xe trên do ông K mua sử dụng, khoảng năm 2010 ông K bị trộm cắp chiếc xe cùng giấy tờ tại tỉnh Vĩnh Long. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã có Công văn đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Long rà soát và tiếp nhận xe để điều tra theo quy định nhưng chưa nhận được kết quả. Vì vậy, vật chứng này giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 tạm giữ và giải quyết theo quy định của pháp luật.

- 01 xe mô tô hiệu Wave màu đen, biển kiểm soát 52Z9-8265, bị cáo T mua của một người không rõ lai lịch để sử dụng, không có giấy tờ. Xác minh chiếc xe do bà Nguyễn Thị Kim Đ đứng tên sở hữu. Bà Đ khai chiếc xe trên do bà Đ mua sử dụng vào năm 2006, sau đó bà Đ đã bán lại cho người khác. Do thời gian đã lâu nên không nhớ đã bán xe cho ai. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã cho đăng báo tìm chủ sở hữu của xe mô tô trên để có cơ sở xử lý, nhưng đến nay chưa có kết quả. Do đó, cần thông báo trong thời hạn 12 tháng để chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp đến nhận, quá thời hạn trên kể từ ngày Chi cục Thi hành án dân sự Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành thông báo mà không có chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp liên hệ nhận thì tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

- 01 xe mô tô hiệu Honda Air blade màu đỏ đen, biển kiểm soát 59N1-865.84, do Nguyễn Lê Trọng N sử dụng. Xác minh chiếc xe do bà Lê Thị Ngọc T đứng tên sở hữu. Ngày 28/9/2021, bà T có cho con mình là Nguyễn Lê Trọng N mượn xe sử dụng, sau đó thì bị bắt. Nguyễn Lê Trọng N mượn xe đi đâu làm gì, bà T hoàn toàn không biết. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả chiếc xe mô tô trên cho bà Lê Thị Ngọc T là có căn cứ.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 50; điểm a khoản 1 Điều 55, điểm c khoản 1 Điều 249; điểm c khoản 1 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017),

Tuyên bố bị cáo Lại Đức T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lại Đức T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 02 (hai) năm tù về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”; buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai tội là 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/9/2021.

Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017),

Tịch thu và tiêu hủy: 02 (hai) gói niêm phong là ma túy còn lại sau giám định, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên và cán bộ điều tra; 01 hộp nhựa; 02 gói hủ tẩu nam vang ăn liền; 06 bịch nylon màu vàng; 01 điện thoại di động hiệu ITEL màu đỏ đã qua sử dụng.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu OPPO, màu trắng hồng đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6s plus màu vàng đã qua sử dụng; tiền Việt Nam 500 đồng (Năm trăm đồng).

Giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 tiếp tục tạm giữ 01 xe mô tô hiệu Wave màu vàng trắng, biển kiểm soát 62K7-6253 và giải quyết theo quy định của pháp luật.

Thông báo trong thời hạn 12 tháng để chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp (nếu có) đến nhận đối với 01 xe mô tô hiệu Wave màu đen, biển kiểm soát 52Z9-8265; quá thời hạn trên kể từ ngày Chi cục Thi hành án dân sự Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành thông báo mà không có chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp liên hệ nhận thì tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

(Theo Lệnh nhập kho vật chứng số 103/ĐCSMT ngày 06/10/2021 và Lệnh nhập kho vật chứng số 134/ĐCSMT ngày 29/11/2021).

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo phải chịu là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015,

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND - VKSND TPHCM;

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

- Sở Tư pháp TPHCM;
- PC 27 - CA TPHCM;
- VKSND Q.11;
- Công an Q.11;
- Chi cục THADS Q.11;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thanh Phúc

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 11 giờ 10 phút, ngày 29 tháng 4 năm 2022.

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Phúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Như Sương;

Ông Trần Nghiệp Hồng.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2022/TLST-HS ngày 11 tháng 3 năm 2022, đối với:

Bị cáo Lại Đức T; sinh năm: 1991, tại Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1. Về điều luật áp dụng:

Căn cứ vào Điều 50; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm c khoản 1 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017),
Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên Hội đồng xét xử biểu quyết thống nhất.

2. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Lại Đức T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên Hội đồng xét xử biểu quyết thống nhất.

3. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Lại Đức T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 02 (hai) năm tù về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”; buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai tội là 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/9/2021.

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên Hội đồng xét xử biểu quyết thống nhất.

4. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017),

Tịch thu và tiêu hủy: 02 (hai) gói niêm phong là ma túy còn lại sau giám định, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên và cán bộ điều tra; 01 hộp nhựa; 02 gói hủ tẩu nam vang ăn liền; 06 bịch nylon màu vàng; 01 điện thoại di động hiệu IteI màu đỏ đã qua sử dụng.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu OPPO, màu trắng hồng đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6s plus màu vàng đã qua sử dụng; tiền Việt Nam 500 đồng (Năm trăm đồng).

Giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 tiếp tục tạm giữ 01 xe mô tô hiệu Wave màu vàng trắng, biển kiểm soát 62K7-6253 và giải quyết theo quy định của pháp luật.

Thông báo trong thời hạn 12 tháng để chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp (nếu có) đến nhận đối với 01 xe mô tô hiệu Wave màu đen, biển kiểm soát 52Z9-8265; quá thời hạn trên kể từ ngày Chi cục Thi hành án dân sự Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành thông báo mà không có chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp liên hệ nhận thì tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

(Theo Lệnh nhập kho vật chứng số 103/ĐCSMT ngày 06/10/2021 và Lệnh nhập kho vật chứng số 134/ĐCSMT ngày 29/11/2021).

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên Hội đồng xét xử biểu quyết thống nhất.

5. Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; các điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên Hội đồng xét xử biểu quyết thống nhất.

6. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên Hội đồng xét xử biểu quyết thống nhất.

Nghị án kết thúc vào hồi 11 giờ 20 phút, ngày 29 tháng 4 năm 2022.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Nguyễn Thanh Phúc
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 18/2022/HSST-QĐTG

Quận 11, ngày 29 tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH TẠM GIAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Phúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Thị Như Sương;
- Ông Trần Nghiệp Hồng.

Căn cứ các điều 109, 113, 119 và 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Biên bản nghị án ngày 29 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng xét xử sơ thẩm;

Xét thấy cần thiết tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm cho việc thi hành án,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1

Tạm giam bị cáo: **Lại Đức T**, sinh năm 1991; nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ thường trú: 365/6 Bến Phú Lâm, Phường 9, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về các tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Vận chuyển trái phép chất ma túy”. Theo điểm c khoản 1 Điều 249 và điểm c khoản 1 Điều 250 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

Thời hạn tạm giam là 45 ngày (bốn mươi lăm ngày), kể từ ngày tuyên án.

Điều 2

Trại tạm giam Chí Hòa (Trại tạm giam T30) Thành phố Hồ Chí Minh có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- VKSND Q.11;
- Trại TG Chí Hòa (Trại TG T30);
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Phúc

